

THÔNG BÁO
ĐIỀU CHỈNH VÀ BỔ SUNG THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017 - 2018

STT	Mã học phần	Số TC	Lớp môn tín chỉ	Số SV DK	Thời gian	Số tuần	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Ghi chú	Khóa
							Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học		
1	RER421	2	Cải tạo và phục hồi sau khai thác khoáng sản(117)_01	35	21-08-12-11-17	12					10,11	3A403								K12
2	PSE322	2	Chính sách BDKH phục vụ cho PT(117)_01	35	21-08-12-11-17	12			7,8,9	3A204										K12
3	SPN341	4	Chính sách xóa đói giảm nghèo(117)_01	45	28-08-12-11-17	11					7,8,9	3A104								K12
													9,10,11	3A202						K12
4	SBC321	2	Cơ sở khoa học của biến đổi khí hậu(117)_01	35	21-08-12-11-17	12							7,8,9	3A204						K12
5	UNE321	2	Cơ sở sử dụng hợp lý TN&BVMT(117)_01	50	14-08-12-11-17	13					7,8,9	3A403								K13
6	SIG432	3	Công tác xã hội với nhóm(117)_01	55	14-08-12-11-17	13			9,10	3A502										K13
													1,2	3A502						K13
7	SIG432	3	Công tác xã hội với nhóm(117)_02	55	14-08-12-11-17	13			11,12	3A502										K13
													3,4	3A502						K13
8	GUI331	3	CTXH với gia đình(117)_01	55	14-08-12-11-17	13	10,11	3A201												K13
											9,10	3A201								K13
9	GUI331	3	CTXH với gia đình(117)_02	55	14-08-12-11-17	13			4,5	3A104										K13
											7,8	3A202								K13
10	DHM321	2	Đánh giá nguồn tài nguyên nước Việt Nam(117)_01	35	28-08-12-11-17	11														K12
11	ATL322	2	Đánh giá tính thích nghi đất đai(117)_01	35	21-08-12-11-17	12			7,8,9	3A202										K12

STT	Mã học phần	Số TC	Lớp môn tín chỉ	Số SV DK	Thời gian	Số tuần	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Ghi chú	Khóa
							Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học		
12	VCP131	3	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam(117)_06	90	28-08-12-11-17	11					4,5	3B202								K14
															4,5	3A404				K14
13	VCP131	3	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam(117)_07	90	28-08-12-11-17	11					4,5	3A404								K14
															4,5	3A304				K14
14	VCP131	3	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam(117)_08	90	28-08-12-11-17	11							4,5	3A104						K14
																	4,5	3A104		K14
15	VCP131	3	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam(117)_09	90	28-08-12-11-17	11					4,5	3A204								K14
															4,5	3A503				K14
16	VCP131	3	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam(117)_10	90	28-08-12-11-17	11					7,8	3B203								K14
																	7,8	3B202		K14
17	MAC323	2	Giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu(117)_01	35	21-08-12-11-17	12					7,8,9	3A402								K12
18	ANC321	3	Hóa phân tích(117)_01	72	14-08-12-11-17	13			7,8	3A502										K13
													7,8	3A502						K13
19	TMA421	2	Khí tượng nhiệt đới và gió mùa châu Á(117)_01	35	14-08-20-08-17	1														K12
20	POS421	2	Khoa học chính sách(117)_01	60	28-08-12-11-17	11							10,11,12	3A101						K13
21	INM322	2	Khoáng chất công nghiệp(117)_01	35	28-08-12-11-17	11														K12
22	DIG231	3	Kĩ thuật số(117)_01	45	28-08-12-11-17	11														K13
23	EVN926	2	Kiểm soát ô nhiễm không khí(117)_01	35	21-08-12-11-17	12									8,9	3A502				K12
24	GJK421	2	Kỹ thuật phân tích kiểm định được phẩm(117)_01	50	14-08-12-11-17	13											3,4,5	3A101		K12
25	WTT921	2	Kỹ thuật xử lý nước thải(117)_01	35	21-08-12-11-17	12											1,2	3A103		K12
26	GOP221	2	Luật hành chính(117)_01	60	28-08-12-11-17	11					10,11,12	3B303								K13

STT	Mã học phần	Số TC	Lớp môn tín chỉ	Số SV DK	Thời gian	Số tuần	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Ghi chú	Khóa
							Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học		
27	SPN331	2	Môi trường và phát triển bền vững(117)_05	95	28-08-12-11-17	11									10,11,12	3A304				K14
28	SPN331	2	Môi trường và phát triển bền vững(117)_06	95	28-08-12-11-17	11											7,8,9	3B103		K14
29	SPN331	2	Môi trường và phát triển bền vững(117)_07	95	28-08-12-11-17	11											10,11,12	3B103		K14
30	SPN331	2	Môi trường và phát triển bền vững(117)_08	95	28-08-12-11-17	11			7,8,9	3B303										K14
31	SPN331	2	Môi trường và phát triển bền vững(117)_09	95	28-08-12-11-17	11							10,11,12	3A104						K14
32	ASP421	2	Nghị quyết thư ký hành chính(117)_06_F	82	14-08-12-11-17	13											10,11,12	3A201		K14
33	GHJ421	2	Phân tích điện và quang học(117)_01	50	14-08-12-11-17	13									3,4,5	3A103				K12
34	EMP432	3	Phương trình toán lý 2(117)_01	45	14-08-12-11-17	13	10,11	3A403												K13
															7,8	3A104				K13
35	PUA221	3	Quản lý khu vực công(117)_01	60	28-08-12-11-17	11	8,9	3A104												K13
																	11,12	3A102		K13
36	RIM322	2	Quản lý lưu vực sông(117)_01	80	21-08-12-11-17	12					1,2	3A103								K12
37	EMB321	2	Quản lý sử dụng đất dốc bền vững(117)_01	35	21-08-12-11-17	12							7,8,9	3A301						K12
38	MIW421	2	Quản lý tài nguyên đất và nước với sự tham gia của cộng đồng(117)_01	35	21-08-12-11-17	12									10,11,12	3A302				K12
39	STC221	3	SP trao đổi chất của VSV(117)_01	45	14-08-12-11-17	13									3,4,5	3A402				K12
40	VMR322	2	Tài nguyên khoáng sản Việt Nam(117)_01	35	21-08-12-11-17	12									2,3	3A303				K12
41	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_05	48	04-09-12-11-17	10							7,8	3A303						K14
																	7,8,9	3A502		K14
42	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_06	48	04-09-12-11-17	10							9,10,11	3A303						K14
																	10,11	3A502		K14
43	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_07	48	04-09-12-11-17	10	8,9	3B303												K14
													7,8,9	3B303						K14

STT	Mã học phần	Số TC	Lớp môn tín chỉ	Số SV DK	Thời gian	Số tuần	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Ghi chú	Khóa
							Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học		
44	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_08	48	04-09-12-11-17	10	10,11	3B303												K14
													10,11,12	3B303						K14
45	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_09	48	04-09-12-11-17	10					7,8	3A401								K14
															7,8,9	3B303				K14
46	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_10	48	04-09-12-11-17	10					9,10,11	3A401								K14
															10,11	3B303				K14
47	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_11	48	04-09-12-11-17	10	8,9	3A502												K14
											7,8,9	3A502								K14
48	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_12	48	04-09-12-11-17	10	10,11	3A502												K14
											10,11,12	3A502								K14
49	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_13	48	04-09-12-11-17	10			7,8,9	3A303										K14
													7,8	3B304						K14
50	EFM242	4	Tiếng Anh chuyên ngành Khoa học Quản lý(117)_01	90	28-08-12-11-17	12														K12
51			Tiếng Anh Nâng cao 2	25	21-08-12-11-17	12					7,8,9,10,11	3B202								
51	HCM121	2	Tư tưởng Hồ Chí Minh(117)_07	90	28-08-12-11-17	11									1,2,3	3B203				K13
52	HCM121	2	Tư tưởng Hồ Chí Minh(117)_08	90	28-08-12-11-17	11					1,2,3	3B202								K13
53	HCM121	2	Tư tưởng Hồ Chí Minh(117)_09	90	28-08-12-11-17	11					10,11,12	3A103								K13
54	WCC421	3	Văn học Pháp và châu Âu thế kỷ XVII-XX(117)_01	50	14-08-12-11-17	13			4,5	3A101										K12
													4,5	3A203						K12
55	GCM221	4	Văn học VN nửa sau TK XVIII-TK XIX(117)_01	50	14-08-20-08-17	13														K13
56	GPH141	4	Vật lý đại cương 1(117)_01	65	14-08-12-11-17	13									1,2	3A301				K14
																	1,2	3A204		K14

STT	Mã học phần	Số TC	Lớp môn tín chỉ	Số SV DK	Thời gian	Số tuần	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Ghi chú	Khóa
							Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học	Tiết học	Phòng học		
57	ATP331	3	Vật lý hạt nhân nguyên tử(117)_01	45	14-08-12-11-17	13					7,8	3A303								K13
													9,10	3A102						K13
58	PEM331	3	Vật lý thiên văn(117)_01	45	14-08-12-11-17	13					10,11	3A402								K13
													7,8	3A403						K13
59	MEM321	2	VSV y học (CN3)(117)_01	45	14-08-12-11-17	13					3,4,5	3A402								K12
CÁC LỚP HỦY DO KHÔNG ĐỦ SỐ LƯỢNG SINH VIÊN																				
1	KIN221	2	Kỹ năng giao tiếp(117)_01	90	14-08-12-11-17	13											4,5	3A304		
2	GIE221	2	Kinh tế học đại cương(117)_01	50	14-08-12-11-17	13									1,2,3	3A302				
3	PHE133	1	Giáo dục thể chất 3(117)_01	80	14-08-12-11-17	13											10,11,12	SB1		
4	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_14	48	28-08-12-11-17	11					7,8,9	3B302								
													9,10	3B301						
5	ENG132	3	Tiếng Anh 2(117)_15	48	28-08-12-11-17	11							11,12	3B301						
															7,8,9	3B302				

GHI CHÚ:

- Các môn thực tập, thực tế; giờ thực hành, thí nghiệm chưa xếp lịch đề nghị các Khoa/Bộ môn lập kế hoạch và gửi các Phòng chức năng;
- Đối với những môn học chưa xếp lịch (mời giảng, GV nghỉ chế độ, ...) đề nghị các khoa/ bộ môn chủ động lên kế hoạch và liên hệ trực tiếp với phòng Đào tạo để xếp phòng học;
- Phân bố thời gian học cụ thể xem trong kế hoạch tổng thể năm học đính kèm.

Nơi nhận:

- BGH (b/c);
- Các Khoa/BM;
- Các phòng chức năng;
- Edocman;
- Website;
- Lưu: VT, ĐT.


TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PGS.TS Trịnh Thanh Hải